

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1005/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thanh H, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Lưu Văn H, sinh năm 1982

ĐKKHKT và trú tại: Căn hộ 1018 Ngõ 4A L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ MAI THANH H VÀ ANH LƯU VĂN H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Mai Thanh H và anh Lưu Văn H xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Lưu Tuấn N, sinh ngày 05/02/2010.

Giao con chung là Lưu Tuấn N, sinh ngày 05/02/2010 cho chị Mai Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lưu Văn H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung

không ai được cản trở.

Chị Mai Thanh H và anh Lưu Văn H xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

2.2. Về tài sản chung là động sản và bất động sản:

+ **Về động sản:** Chị Mai Thanh H và anh Lưu Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ **Về bất động sản:** Chị Mai Thanh H và anh Lưu Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Chị Mai Thanh H và anh Lưu Văn H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Chị Mai Thanh H tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004827 ngày 24/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Chị Mai Thanh H được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND quận Hoàng Mai
- Các đương sự
- UBND thị trấn N, huyện N, Thanh Hóa (Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2008, quyền số 01/2007, ngày 05/9/2008)
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Lê Hương Giang